

Trong bài học các em sẽ được tìm hiểu về Một số thân mềm khác chi tiết nhất. Là tiền đề cho các bài học nghiên cứu sâu hơn trong chương trình môn sinh học lớp 7.

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 19 trang 66, 67**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 19 trang 66**

Tìm các đại diện thân mềm tương tự mà em gặp ở địa phương .

Lời giải:

- Đồng ruộng: ốc điêu vàng, ốc vặn
- Biển: mực, bạch tuộc, ngao
- Nước ngọt: trai,
- Trên cạn nơi ẩm ướt: ốc sên

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 19 trang 66

Thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- Ốc sên tự vệ bằng cách nào?
- Ý nghĩa sinh học của tập tính đào lỗ đẻ trứng của ốc sên?

Lời giải:

- Tự vệ bằng cách chui vào vỏ cứng.
- Vì vỏ trứng ốc sên mềm → đào lỗ để bảo vệ trứng khỏi va chạm cơ học và sự tấn công của kẻ thù.

Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 19 trang 67

Thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- Mực săn mồi như thế nào trong 2 cách: đuổi bắt mồi và rình mồi tại chỗ (đợi mồi đến để bắt)
- Mực phun chất lỏng màu đen để săn mồi hay tự vệ? Hòa mù mực che mắt động vật khác nhưng bản thân mực có thể nhìn rõ để trốn chạy không?

Lời giải:

- Mực săn mồi bằng cách rình mồi một chỗ. Thường nấp mình ở nơi nhiều rong rêu, bắt mồi bằng 2 tua dài và dùng các tua ngắn đưa mồi vào miệng.

- Để tự vệ là chính. Hòa mù mực làm tối đen cả 1 vùng → che mắt kẻ thù, làm cho mực có đủ thời gian để chạy trốn. Do số lượng thị giác của mực lớn nên nó vẫn có thể nhìn được → tìm phương hướng và chạy trốn an toàn.

Giải bài tập SGK Sinh học 7 Bài 19

Bài 1 (trang 67 sgk Sinh học 7)

Em thường gặp ốc sên ở đâu ? Khi bò ốc sên để lại dấu vết trên lá như thế nào ?

Lời giải:

- Ốc sên thường sống ở nơi cây cối rậm rạp, ẩm ướt, cũng có khi gặp ốc sên ở độ cao trên 1000m so với mực nước biển.

- Khi bò, ốc sên tiết ra chất nhờn để giảm ma sát. Khi chất nhờn khô để lại các vết màu trắng bạc trên lá cây.

Bài 2 (trang 67 sgk Sinh học 7)

Nêu một số tập tính ở mực.

Lời giải:

Một số tập tính của mực:

- Săn mồi bằng rình bắt hoặc đuổi bắt.

- Phun chất lỏng màu đen để tự vệ.

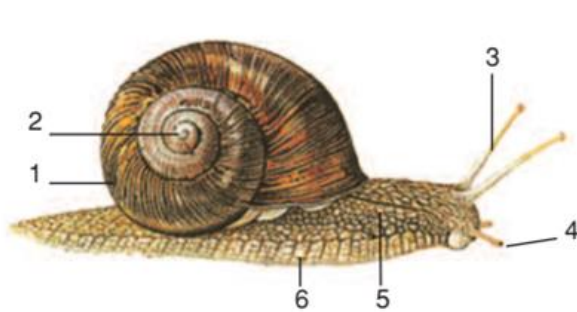
- Chăm sóc trứng và bảo vệ con non: Mực đẻ trứng thành chùm như chùm nho bám vào rong rêu, để xong mực ở lại canh trứng. Thỉnh thoảng mực phun nước vào trứng để làm giàu ôxi cho trứng phát triển. Khi con non trưởng thành sẽ rời mẹ để tự kiếm ăn.

Lý thuyết Sinh 7 Bài 19

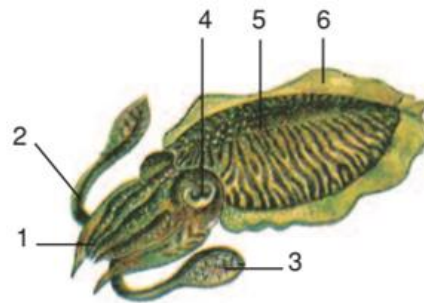
I. MỘT SỐ ĐẠI DIỆN

Ngành Thân mềm có số loài rất lớn (khoảng 70 nghìn loài) lại đa dạng và rất phong phú ở vùng nhiệt đới. Chúng sống ở biển, sông, suối, ao, hồ và nước lợ. Một số sống trên cạn, số nhỏ chuyên sang lối sống chui rúc, đục ruỗng các vỏ gỗ của tàu thuyền (con hà).

Sau đây là các đại diện thường gặp:



Hình 19.1. Ốc sên sống trên cạn
1. Vỏ ốc ; 2. Đỉnh vỏ ; 3. Tua đầu ;
4. Tua miệng ; 5. Thân ; 6. Chân.



Hình 19.2. Mực sống ở biển
1. Tua ngắn ; 2. Tua dài ; 3. Giác bám ;
4. Mắt ; 5. Thân ; 6. Vây bơi.



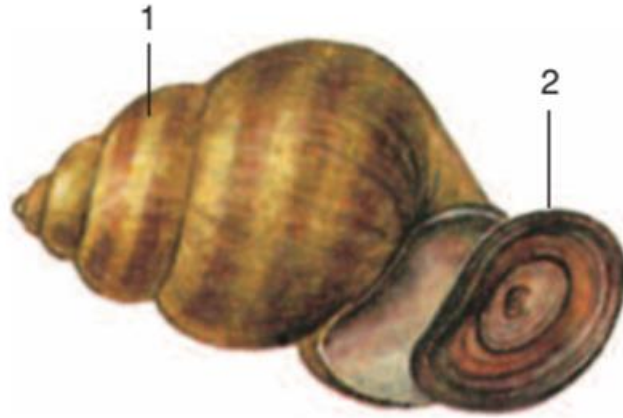
Hình 19.3. Bạch tuộc
Sống ở biển, giống như mực nhưng chỉ có 8 tua, mai lưng tiêu giảm, săn mồi tích cực, có giá trị thực phẩm.



Hình 19.4. Sò
Sò có 2 mảnh vỏ, sống ở ven biển. Biển nước ta có vài chục loài sò khác nhau. Sò huyết là đặc sản, có giá trị xuất khẩu.

II. MỘT SỐ TẬP TÍNH CỦA THÂN MỀM

Hệ thần kinh của Thân mềm phát triển và tập trung hơn Giun đốt, hạch não phát triển. Mực có “hộp sọ” (bảo vệ não) là hiện tượng duy nhất có ở động vật không xương sống. Thần kinh phát triển là cơ sở cho các giác quan và tập tính phát triển.



Hình 19.5. Ốc vặn

1. Vỏ ; 2. Nắp vỏ

Ốc vặn ở nước ngọt, có 1 vỏ xoắn ốc, trứng phát triển thành con non trong khoang áo ốc mẹ, có giá trị thực phẩm.

1. Tập tính của ốc sên

- Ốc sên đào lỗ để đẻ trứng.
- + Ốc sên đào hốc sâu rồi chui xuống đẻ trứng vào đó. Ốc sên con ra đời sau vài tuần.
- + Ốc sên đào lỗ để trứng để bảo vệ trứng khỏi kẻ thù.



Hình 19.6. Tập tính của ốc sên

- Ốc sên tự vệ:

Ốc sên bò chậm chạp không chạy trốn được sự tấn công của kẻ thù nên ốc sên tự vệ bằng cách rụt mình vào vỏ ốc. Nhờ lớp vỏ cứng chắc mà kẻ thù không cách nào ăn được phần thân mềm của chúng.



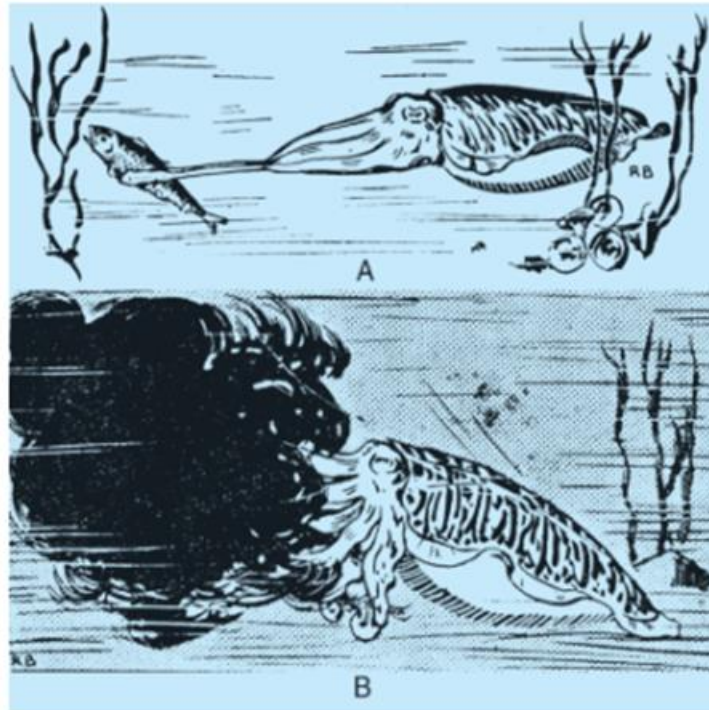
2. Tập tính của mực

- Tập tính săn mồi

Mực rình mồi bằng cách giấu mình trong rong rêu, rồi bắt mồi bằng tua dài. Tua ngắn dùng để đưa mồi vào miệng.

- Tập tính tự vệ

Khi bị tấn công, mực phun hỏa mù từ túi mực để làm mờ mắt kẻ thù, để trốn chạy.



Hình 19.7. Tập tính của mực

A – Mực giấu mình trong rong rêu bắt mồi bằng tua dài, tua ngắn dùng để đưa mồi vào miệng ;

B – Bị tấn công, mực phun hỏa mù (từ túi mực) để trốn.